

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST

Ngày: 06-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Vui;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Bá Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thanh T, sinh năm 1981, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp D, xã A, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không biết tên) và bà Hồ Kim K, sinh năm 1955; có vợ tên Đặng Thị Hân Tấn H, sinh năm 1975; có 02 con sinh năm 2002 và 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 21/9/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng; bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 21/9/2018; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/HSST-LC ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện D cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm: 1969, hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh B (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Văn Quân:

+ Bà Huỳnh Ngọc G, sinh năm 1993;

+ Ông Huỳnh Ngọc S, sinh năm 1995;

+ Bà Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1990,
Cùng ngụ tại: ấp R, xã T, huyện D, tỉnh B
Bà G, ông S, bà H có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và bà Trần Thị C, sinh năm 1980,
ngụ tại phường T, thị xã B, tỉnh B

+ Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1996 tại ngụ tại khu phố A, phường H,
thị xã B, tỉnh B

+ Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1964, ngụ tại ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B.
Ông H, bà C, bà T, bà H có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1984, ngụ tại ấp L, xã A,
thị xã B, tỉnh B. Ông T có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Hoàng G, sinh năm 1984. Ông G có đơn
xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Thanh T có giấy phép lái xe hạng C được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 24/11/2014, có giá trị đến ngày 24/11/2019. Huỳnh Thanh T làm tài xế lái xe thuê cho ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1984, hộ khẩu thường trú ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B.

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 06/4/2019, Huỳnh Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số: 61C-168.53 chở theo phụ xe tên Trần Hoàng G, sinh năm: 1984, nơi hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã L, huyện G, tỉnh K đi từ ấp L, xã A, thị xã B đến khu vực thị trấn D để chở gỗ về cho ông T như thường lệ và đi theo tuyến đường ĐT 744 hướng từ ngã ba Rạch Bắp đi hướng UBND xã Thanh Tuyền.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày khi đến đoạn đường ĐT 744 thuộc ấp S, xã T, huyện D, tỉnh B, Huỳnh Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số: 61C-168.53 bị lúng một vỏ sau bên phải. T điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái để vào tiệm vá vỏ xe. Tiệm nằm trên trục đường ĐT 744 trong lề đường bên trái hướng từ ngã ba Rạch Bắp đi hướng UBND xã Thanh Tuyền. Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm: 1969, hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã T, huyện D, tỉnh B là công nhân tại xưởng gỗ Phụng Hiền thuộc ấp S, xã T, huyện D, tỉnh B. Sau khi làm ca đêm tại đây, ông Huỳnh Văn Q điều khiển xe mô tô biển số: 61V1-0725 đi một mình về nhà tại ấp R, xã T, huyện D, tỉnh B theo tuyến đường ĐT 744 hướng từ UBND xã Thanh Tuyền về hướng ngã Ba Rạch Bắp. Khi đến đoạn đường ĐT 744 thuộc ấp S, xã T, huyện

D, tỉnh Bg thì xe mô tô biển số: 61V1-0725 do ông Huỳnh Văn Q điều khiển va đập vào thùng bên phải của xe ô tô tải biển số 61C-168.53 do Huỳnh Thanh T điều khiển đang chuyển hướng. Hậu quả làm ông Huỳnh Văn Q tử vong tại hiện trường do đa chấn thương, chấn thương sọ não thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 247/PC09-GDPY ngày 09/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, hiện trường còn các dấu vết như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường nhựa, thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất, chiều rộng mặt đường là 15^m00, mặt đường có vạch sơn kẻ đường đôi liền song song chia mặt đường thành hai phần đường bằng nhau, mỗi bên rộng 7^m50, mỗi phần đường có vạch sơn kẻ đường đơn đứt quãng phân thành hai làn đường, làn đường xe ô tô rộng 4^m00, làn đường xe mô tô rộng 3^m50.

Lúc xảy ra tai nạn giao thông, trời mờ sáng, không có đèn đường, mặt đường khô ráo.

- Lấy trụ điện số 413 trong lề trái (hướng UBND xã T đi hướng UBND xã A) làm điểm mốc chuẩn.

- Lấy mép đường bên trái (hướng UBND xã T đi hướng UBND xã A) làm lề chuẩn.

- Nạn nhân Huỳnh Văn Q (số thứ tự 7) chết tại hiện trường, nằm tư thế nghiêng qua phải trên mặt đường, đầu nạn nhân quay về hướng UBND xã A, đỉnh đầu và gót chân trái của nạn nhân cách lề chuẩn là 8^m10 và 8^m00.

- Xe ô tô biển số 61C – 168.53 (số thứ tự 3) dừng lại trên mép lề phải (hướng UBND xã T đi hướng UBND xã A. Đầu xe quay về hướng UBND xã T, hình chiếu vuông góc của trục thứ nhất và trục thứ tư bên phải xuống mặt đường vào lề chuẩn là 14^m60 và 14^m40.

- Xe mô tô 61V1 – 0725 (số thứ tự 6) ngã lật qua trái trên mặt đường, đầu xe quay về hướng UBND xã A hơi chết vào lề phải (hướng UBND xã T đi hướng UBND xã A) hình chiếu vuông góc của trục trước và trục sau xuống mặt đường vào lề chuẩn là 7^m50 và 6^m80.

- Trục trước xe mô tô biển số 61V1 – 0725 cách trục thứ tư bên phải xe ô tô biển số 61C – 168.53 là 10^m70 và cách gót chân trái nạn nhân (Huỳnh Văn Q) là 1^m30.

- Từ trục sau xe mô tô biển số 61V1 – 0725 cách trục thứ nhất bên phải xe ô tô biển số 61C – 168.53 là 16^m90.

Hiện trường để lại hai vết phanh trên mặt đường:

- Vết phanh thứ nhất (số thứ tự 1) dài 3^m50, rộng 0^m15; đầu vết cách lề chuẩn 12^m00 và cách đỉnh đầu nạn nhân (Huỳnh Văn Q) là 4^m00; cuối vết cách lề chuẩn 13^m40 và cách trục thứ tư bên trái xe ô tô biển số 61C – 168.53 là 9^m50.

- Vết phanh thứ hai (số thứ tự 2) kéo dài đến trục thứ tư bên phải xe ô tô biển số 61C – 168.53 dài 4^m00, rộng 0^m15; đầu vết cách lề chuẩn 13^m60 và cách cuối vết phanh thứ nhất 4^m70.

- Hiện trường có một vết cày (số thứ tự 5) kéo dài đến góc chân trước bên trái xe mô tô biển số 61V1 – 0725 dài 3^m10, rộng 0^m01; đầu vết cách lề chuẩn 10^m10 và cách gót chân trái nạn nhân (Huỳnh Văn Q) là 2^m20.

- Xác định vùng va chạm đầu tiên (số thứ tự 4) đường kính 1^m20, tâm vùng va chạm cách lề chuẩn 11^m50, cách đầu vết phanh thứ nhất 4^m40, cách đầu vết phanh thứ hai 3^m70 và cách đầu vết cày 1^m40.

- Từ trục thứ nhất và trục thứ tư bên phải xe ô tô biển số 61C – 168.53 đến trụ điện số 413 (số thứ tự 8) làm mốc chuẩn là 30^m00 và 35^m70.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng tạm giữ: 01(một) xe ô tô nhãn hiệu: HUYNDAI; màu sơn: trắng; biển số: 61C-168.53; số máy: 132419; số khung: 000685; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONLEI; màu sơn: Đỏ - Đen; biển số: 61V1-0725; số máy: 109006; số khung: 009006; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số: 740061004433 có giá trị đến ngày 24/11/2019 do Sở Giao thông vận tải Bình Dương cấp ngày 24/11/2014.

Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá UBND huyện Dầu Tiếng kết luận: xe mô tô 61V1-0725 hư hỏng trị giá 2.090.000 đồng. Đối với xe ô tô biển số 61C-168.53 không hư hỏng nên không định giá.

Kết luận giám định số 127/HPL-PC09 ngày 11/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: khoảng 06 ml máu của tử thi Huỳnh Văn Q có thành phần Ethanol, nồng độ 85,54mg/100ml; Khoảng 05 ml máu của Huỳnh Thanh T tìm không thấy thành phần Ethanol.

Đại diện theo pháp luật của người bị hại Huỳnh Văn Q gồm: Các con ruột Huỳnh Ngọc G, sinh năm 1993; Huỳnh Ngọc S, sinh năm 1995; Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1990, cùng ngụ tại ấp R, xã T, huyện D, tỉnh B; Vợ Huỳnh Văn Q là Nguyễn Thị Gái L, đã chết năm 2014; Không xác định được cha, mẹ của Huỳnh Văn Q vì ông Q là trẻ mồ côi. Hiện tại, Huỳnh Ngọc G, Huỳnh Ngọc S, Huỳnh Ngọc H đã nhận tiền bồi thường thiệt hại của Huỳnh Thanh T và bị đơn dân sự Nguyễn Minh T số tiền là 105.000.000 đồng và bồi thường giá trị chiếc xe 2.500.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có văn bản ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho Huỳnh Thanh T.

Thu giữ và xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 61V1-0725, số khung 009006, số máy 109006 do Huỳnh Vinh Q, sinh năm 1975, ngụ tại ấp R, xã T, huyện D, tỉnh D đứng tên chủ sở hữu. Ông Q đã bán xe cho Huỳnh Văn Q. Tuy nhiên, chiếc xe thu giữ có biển số 61V1-0725, số khung 009006, kiểm tra số máy 20137916 khác với số máy trên giấy đăng ký xe là 109006. Như vậy, xe mô tô không hợp pháp xét cần giao cho Ủy ban nhân dân huyện D để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với xe ô tô biển số 61C-168.53 do Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và Trần Thị C, sinh năm 1980, ngụ tại phường T, thị xã B, tỉnh B đứng tên chủ sở hữu; ngày 26/10/2015, ông H ủy quyền cho Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1996, ngụ tại khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B; ngày 12/12/2017, Phan Thị Ngọc T ủy quyền cho Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1964, ngụ tại ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B; sau khi nhận ủy quyền, bà H giao cho con là Nguyễn Minh T, sinh năm 1984, ngụ tại ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B quản lý, sử dụng. Đây là tài sản hợp pháp của bà H, ngày 08/5/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã trả cho bà H là đúng quy định.

Đối với Giấy phép lái xe của Huỳnh Thanh T, đây là giấy tờ hợp pháp của Tòng, cần trả lại cho Tòng.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CTr-VKSĐT-HS ngày 27/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị:

- Về hình phạt: Căn cứ các khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, hành vi đó bị cáo T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Tòng từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô biển số 61V1-0725, số khung 009006, số máy 109006 do Huỳnh Vinh Q, sinh năm 1975, ngụ tại ấp R, xã T, huyện D, tỉnh D đứng tên chủ sở hữu. Ông Q đã bán xe cho Huỳnh Văn Q. Tuy nhiên, chiếc xe thu giữ có biển số 61V1-0725, số khung 009006, kiểm tra số máy 20137916 khác với số máy trên giấy đăng ký xe là 109006. Như vậy, xe mô tô không hợp pháp xét cần giao cho Ủy ban nhân dân huyện D để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Giấy phép lái xe của Huỳnh Thanh T hạng C, số: 740061004433 có giá trị đến ngày 24/11/2019 do Sở Giao thông vận tải Bình Dương cấp ngày 24/11/2014 đây là giấy tờ hợp pháp của T, cần trả lại cho T.

Tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho để bị cáo sớm có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, bị cáo đang nuôi con nhỏ, là lao động chính.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin vắng mặt nhưng có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, bà Trần Thị C, bà Phan Thị Ngọc Th, bà Nguyễn Ngọc H không có ý kiến gì thêm và xin vắng mặt.

Bị đơn dân sự ông T đã cùng với bị cáo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại nên không còn ý kiến gì khác và xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng và Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Tuy nhiên có văn bản ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại là Huỳnh Ngọc S, sinh năm 1995; Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1990 ủy quyền cho ông Huỳnh Ngọc G, sinh năm 1993 chưa đúng quy định về ủy quyền. Tuy nhiên, quá trình Tòa án triệu tập những người đại diện hợp pháp cho bị hại đã thống nhất với việc ủy quyền, có văn bản xin vắng mặt như vậy phần thủ tục tố tụng này Tòa án đã tự khắc phục được. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 06/4/2019, Huỳnh Thanh T điều khiển xe ô tô biển số: 61C-168.53, đi trên đường ĐT744, hướng từ đi từ ấp L, xã A, thị xã B đến khu vực thị trấn D. Khi đến đoạn đường thuộc ấp S, xã T, huyện D, tỉnh B, xe ô tô do Huỳnh Thanh T điều khiển bị lúng một vỏ sau bên phải nên T điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái để vào tiệm vá vỏ xe. Khi T điều khiển xe đến phần đường bên trái (phần đường của xe đi ngược chiều), cùng lúc này Huỳnh Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 61V1-0725 điều khiển theo hướng ngược lại và đập vào hông bên phải xe của Huỳnh Thanh T điều khiển. Hậu quả: Huỳnh Văn Q tử vong tại hiện trường; xe mô tô hư hỏng 2.090.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo T trong quá trình điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Bản Cáo trạng số 48/CTr-VKSĐT-HS ngày 27/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh B truy tố đối với bị cáo T về tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo T tuy đơn giản nhưng đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng do Nhà nước thống nhất quản lý, làm thiệt hại đến tính mạng của con người, gây ra đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực, đủ khả năng để nhận thức được hành vi, việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý do cẩu thả. Qua điều tra đã xác định được, bị cáo điều khiển xe tải bị lủng một vỏ sau bên phải nên T điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái để vá vỏ. Bị cáo lái xe sang đường không đúng quy định việc quay đầu, chuyển hướng xe đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Hậu quả của việc bị cáo lái xe sang đường không đúng quy định được quy định đã gây hậu quả Huỳnh Văn Q tử vong tại hiện trường; xe mô tô hư hỏng 2.090.000 đồng. Bị cáo đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn huyện Dầu Tiếng nói riêng và cả nước nói chung nên cần phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tù để bị cáo T có điều kiện được giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt sau này cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo cùng bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại Quân (bà G, ông S, bà H) có văn bản xin vắng mặt nhưng yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 02 con sinh năm 2002, 2009. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo T tuy có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định nhưng bị cáo có nhân thân xấu cụ thể ngày 21/9/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng; bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 21/9/2018; do vậy khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt tương xứng.

[7] Ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

đối với bị cáo T là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo T và ông T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Huỳnh Văn Q số tiền 105.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp bị hại Q là bà G, ông S, bà H có văn bản xin vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét thêm.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với vật chứng của vụ án xe mô tô biển số 61V1-0725 đã bị cào (làm lại số khung), không còn nguyên như giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Hội đồng xét xử giao xe mô tô nhãn hiệu HONLEI, màu sơn: Đỏ - đen, biển số 61V1-0725 số khung 009006, số máy 20137916 (tình trạng xe không có gương chiếu hậu bên phải, không có yên xe, bể về chắn bùn trước, bể yếm chắn gió hai bên, bể hộp đồng hồ đo km/h) cho UBND huyện Dầu Tiếng xử lý theo thẩm quyền.

[9.2] Đối với xe ô tô biển số 61C-168.53 do Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và bà Trần Thị C, sinh năm 1980 ngụ tại phường T, thị xã B, tỉnh B đứng tên chủ sở hữu; ngày 26/10/2015, ông H ủy quyền cho Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1996, ngụ tại khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B; ngày 12/12/2017, Phan Thị Ngọc T ủy quyền cho Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1964, ngụ tại ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B; sau khi nhận ủy quyền, bà H giao cho con là Nguyễn Minh T, sinh năm 1984, ngụ tại ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B quản lý, sử dụng. Ông H, bà C, bà T có văn bản xin vắng mặt, không yêu cầu gì thêm. Đây là tài sản hợp pháp của bà H. Ngày 08/5/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã trả cho bà H là đúng quy định.

[9.3] Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số: 740061004433 có giá trị đến ngày 24/11/2019 do Sở Giao thông vận tải Bình Dương cấp ngày 24/11/2014.

[9.4] Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Hình phạt: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ khi bắt bị cáo để thi hành án.

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/HSST-LC ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng có hiệu lực đến khi bị cáo chấp hành án.

II. Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại xong và không ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

III. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên xử:

Giao xe mô tô nhãn hiệu HONLEI, màu sơn: Đỏ - đen, biển số 61V1-0725 số khung 009006, số máy 20137916 (tình trạng xe không có gương chiếu hậu bên phải, không có yên xe, bể về chắn bùn trước, bể yếm chắn gió hai bên, bể hộp đồng hồ đo km/h) cho UBND huyện Dầu Tiếng xử lý theo thẩm quyền.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số: 740061004433 có giá trị đến ngày 24/11/2019 do Sở Giao thông vận tải Bình Dương cấp ngày 24/11/2014.

Các vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng đang quản lý thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 9 năm 2019).

IV. Án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 06/11/2019).

Đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- CCTHADS H. Dầu Tiếng;
- UBND xã An Tây;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Anh Tuấn